

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/DS-ST  
Ngày 09-02-2023.  
V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Huệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Việt Khái.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 495/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 10 năm 2022, về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 557/2022/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:**

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

2. Ông Võ Văn V (Vắng mặt).

3. Bà Diệp Thị T (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 9 năm 2022 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày: Vào ngày 20/02/2021 bà Lê Thị H và ông Võ Văn V có mua 01 tivi Azanzo tại cửa hàng

của ông còn nợ số tiền 6.000.000 đồng, thỏa thuận thời gian trả nợ là đến ngày 20/3/2021, việc bà H và ông V mua hàng còn nợ tiền ông có làm biên nhận do bà H và ông V trực tiếp ký tên. Sau đó, đến ngày 26/3/2021 bà H và ông V có trả được 1.200.000 đồng, ngày 05/7/2021 trả được 1.200.000 đồng, ngày 26/9/2021 trả được 1.200.000 đồng. Tổng cộng trả được số tiền 3.600.000 đồng nên còn nợ lại số tiền 2.400.000 đồng. Đồng thời, vào ngày 26/9/2021 thì bà Diệp Thị T có ký cam kết bảo lãnh nợ, đồng ý trả thay số tiền bà H và ông V còn nợ ông là 2.400.000 đồng, cam kết trả vào ngày 26/10/2021 nếu bà H và ông V không trả nợ cho ông. Tuy nhiên từ đó đến nay, bà H, ông V cũng như bà T không trả số tiền còn nợ cho ông. Nay ông yêu cầu giải quyết buộc bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T liên đới trả cho ông số tiền còn nợ là 2.400.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 20/3/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa, ông S yêu cầu thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu giải quyết buộc bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T liên đới trả cho ông số tiền còn nợ là 2.400.000 và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc ông Nguyễn Việt S khởi kiện bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T liên đới trả số tiền mua bán còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T cùng cư trú tại khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nói trên là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông S thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu giải quyết buộc bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T liên đới trả cho ông S số tiền còn nợ là 2.400.000 và không yêu cầu tính lãi. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của ông S không vượt quá phạm vi đơn khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về nội dung tranh chấp, ông Nguyễn Việt S yêu cầu giải quyết buộc bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T liên đới trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền mua bán còn nợ là 2.400.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông S có cung cấp cho Tòa án một biên nhận nợ được lập

vào ngày 20/02/2021 do bà Lê Thị H và ông Võ Văn V ký xác lập thể hiện bà H và ông V có mua 01 tivi Azanzo tại cửa hàng của ông S còn nợ số tiền 6.000.000 đồng, thỏa thuận thời gian trả nợ là đến ngày 20/3/2021 đúng như ông S đã khai. Tuy nhiên, bà H và ông V không thực hiện việc trả tiền theo thỏa thuận với ông S, mà chỉ trả được số tiền 3.600.000 đồng, còn nợ lại số tiền 2.400.000 đồng. Sau đó, đến ngày 26/9/2021 bà Diệp Thị T có xác lập một giấy cam kết đồng ý trả nợ thay cho bà H và ông V, cam kết đến ngày 26/10/2021 bà Diệp Thị T sẽ trả đủ cho ông S số tiền 2.400.000 đồng còn nợ ông S nếu bà H và ông V không trả. Tuy nhiên, sau đó bà H, ông V và bà T không thực hiện nghĩa vụ trả cho ông S số tiền còn nợ. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T đều không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do ông S cung cấp. Do đó, có đủ cơ sở xác định bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T còn nợ ông Nguyễn Việt S số tiền 2.400.000 đồng. Nay ông S khởi kiện yêu cầu buộc bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T liên đới trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền 2.400.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S được Tòa án chấp nhận nên bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 335, 342, 430 và 440 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T liên đới trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền còn nợ là 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Lê Thị H, ông Võ Văn V và bà Diệp Thị T phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ông Nguyễn Việt S đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018271 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả lại toàn bộ cho ông Nguyễn Việt S.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hồng Huệ**